

Bản án số: 57/2026/HS-PT
Ngày 20 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thọ;

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Dung – Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2026/TLPT-HS ngày 19 tháng 3 năm 2026, đối với các bị cáo Lê Duy A, Nguyễn Thanh Đ do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2026/HS-ST ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ (viết tắt bản án sơ thẩm).

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Duy A, sinh ngày 31/5/2005; tại thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: 128/MÔ Tổ A, khu vực Bình Dương B, phường L, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Trần Thị D; bị cáo chưa vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam: không; có mặt.

2. Nguyễn Thanh Đ, sinh ngày 14/6/2004; tại thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Khu V, phường A, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T1 và bà Huỳnh Thị Bích V; bị cáo chưa vợ, con; tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 26/01/2024 bị Công an xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc (chưa nộp phạt); tiền án: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: không; có mặt.

Người bào chữa của các bị cáo Lê Duy A, Nguyễn Thanh Đ: Ông Huỳnh Tấn H; là Luật sư Công ty L2, Đoàn luật sư thành phố C; có mặt.

Ngoài ra vụ án còn có các bị cáo Huỳnh Thái T2, Lê Phương A1; bị hại; người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Đăng K, Huỳnh Trường T3 có mối quan hệ bạn bè quen biết với một thanh niên có quốc tịch Đài Loan, (tên tiếng việt là Nguyễn Văn T4). Ngày 25/3/2024, khi đi chơi với nhau, giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn về chuyện tiền bạc nên T4 kể cho Nguyễn Văn C nghe và nhờ C gặp K, T3 để lấy tiền giùm cho T4 thì C đồng ý. Sau đó, giữa C và K liên tục phát sinh mâu thuẫn, chửi nhau qua điện thoại về vấn đề liên quan đến số tiền mà T4 đã cho K và T3 mượn.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/3/2024, Huỳnh Đăng K uống cà phê cùng Đỗ Hoàng T5, Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Tấn T6, Lê Duy A, Lê Phương A1, Lê Hoài Trung H1 và Nguyễn Phương H2 tại quán cà phê “Xưa Nay” thuộc ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ (nay là ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ), K nhớ lại việc C từng đến nhà đòi tiền, chửi bới nên K mượn điện thoại của Duy A gọi cho C hẹn đánh nhau tại nhà K. Lúc này, C đang uống cà phê cùng với Trần Quốc B, Nguyễn Hoàng B1, Nguyễn Văn L, Thái Gia B2, Phạm Văn B3, Võ Quốc H3, Nguyễn Văn S, Huỳnh Ngọc H4, Trần Anh Đ1, Tống Văn N, Nguyễn Hoàng Khánh D1, Lê Quang T7 và Trần Phát L1 tại quán cà phê 24H gần đầu lộ tế B, thuộc phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ (nay là phường P, thành phố Cần Thơ) nên C rủ cả nhóm đi đến nhà K để đánh nhau thì tất cả đồng ý. Sau khi hẹn với nhóm của C xong, K điện thoại cho anh ruột là Huỳnh Thái T2 rủ tham gia đánh nhau với nhóm của C thì T2 đồng ý. K rủ thêm T5, Đ, T6, H1, Duy A, Phương A1 và H2 để đánh nhau với nhóm của C thì tất cả đồng ý và cùng đi về nhà K chuẩn bị hung khí. Tại đây, cả nhóm gom nhiều vỏ chai bia bằng thủy tinh, riêng T2 chuẩn bị một ống tuýp bằng kim loại, Phương A1 chuẩn bị một cây dao yếm. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C cùng với Nguyễn Hoàng B1, Nguyễn Văn L, Thái Gia B2, Phạm Văn B3, Võ Quốc H3, Nguyễn Văn S, Huỳnh Ngọc H4, Nguyễn Hoàng Khánh D1, Lê Quang T7, Trần Anh Đ1, Tống Văn N và Trần Phát L1 điều khiển các xe mô tô và mang theo hung khí gồm dao tự chế, cây xăm gạo và vỏ chai bia bằng thủy tinh đến nhà K. Tuy nhiên, trên đường đi thì Trần Anh Đ1, Tống Văn N không tham gia và bỏ về, các đối tượng còn lại trong nhóm tiếp tục đến nhà K. Khi cách nhà K khoảng 20 mét, nhóm của C bị nhóm của K núp trong bụi cây dùng vỏ chai bia bằng thủy tinh ném liên tục nên nhóm của C cũng dùng vỏ chai bia ném về nhóm của K, rồi quay đầu xe bỏ chạy; riêng Võ Quốc H3 và Thái Gia B2 chạy không kịp nên bị những người trong nhóm của K rượt theo đánh, đá nhiều cái vào người của H3 và B2 gây thương tích. Lúc này, Huỳnh Thái T2 thấy có 03 xe mô tô của nhóm C bỏ lại hiện trường gồm: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc, màu xám - xanh - đen, biển kiểm soát 65G1-420.63 của Nguyễn Văn S; xe mô tô nhãn hiệu

Honda Wave RSX, màu xanh - đen, biển kiểm soát 65E1-501.29 của Võ Quốc H3 và xe mô tô nhãn hiệu PRODAELIM CUP 50, màu đỏ, biển kiểm soát 65DB-014.23 của Thái Gia B2 nên T2 dẫn 03 chiếc xe này vào sân trước nhà T2 rồi dùng ống tuýp đập nhiều cái vào 03 xe mô tô; thấy vậy, Nguyễn Thanh Đ, Lê Duy A, Lê Phương A1, Lê Hoài Trung H1 và Huỳnh Đăng K cũng cùng nhau đập phá làm hư hỏng 03 xe mô tô trên. Lát sau, gia đình Huỳnh Đăng K phát hiện sự việc nên trình báo đến Công an xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ (cũ). Cơ quan Công an tiến hành mời các đối tượng làm việc thì tất cả thừa nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 376/KLTTCT-TTPYCT ngày 26/7/2024 của Trung tâm Pháp y Sở y tế thành phố C, kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Thái Gia B2 tại thời điểm giám định là 02%, các thương tích phù hợp với cơ chế do vật tày gây nên”.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 377/KLTTCT-TTPYCT ngày 26/7/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố C, kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Võ Quốc H3 tại thời điểm giám định là 01%; xác định các thương tích phù hợp với cơ chế do vật tày gây nên”.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ, kết luận:

- Trầy xước, nứt vỡ gần như hoàn toàn đèn chiếu sáng, ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng; Làm cong tay thắng bên phải; Trầy xước gãy hở yếm chắn bùn phía trước hai bên; Vỡ đèn xương mù phía trước bên phải; Mất còi xe; Biến dạng két nước; Nứt vỡ, hở yếm nhựa bảo vệ khung xe bên phải, trên xe mô tô biển kiểm soát 65G1-420.63, nhãn hiệu: Yamaha Exciter 150cc, màu: xám - xanh - đen, mua vào ngày 09/02/2022. Những bộ phận trên xe nêu trên bị thiệt hại, có giá trị là 5.622.000 đồng.

- Nứt vỡ gần như hoàn toàn ốp nhựa phía trước + nứt vỡ chóa đèn chiếu sáng; Nứt vỡ gần như hoàn toàn đèn tín hiệu phía trước hai bên; Nứt vỡ gần như hoàn toàn yếm chắn bùn phía trước hai bên; Nứt vỡ mặt nạ trước đầu xe; Trầy xước + nứt vỡ ốp nhựa bảo vệ khung xe hai bên, trên xe mô tô biển kiểm soát 65E1-501.29, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu: xanh - đen, mua vào ngày 14/10/2020. Những bộ phận trên xe nêu trên bị thiệt hại có giá trị là 2.829.168 đồng;

- Nứt vỡ gần như hoàn toàn cụm đèn chiếu sáng phía trước + ốp nhựa bảo vệ cụm đèn chiếu sáng và ốp nhựa bảo vệ phía trước khung xe; Nứt vỡ gần như hoàn toàn vè chắn bùn phía trước; Nứt vỡ gần như hoàn toàn ốp nhựa bảo vệ khung xe bên phải, trên xe gắn máy biển kiểm soát 65DB-014.23, nhãn hiệu: PRODAELIM CUP 50, màu đỏ, mua vào ngày 08/9/2020. Những bộ phận trên xe nêu trên bị thiệt hại, có giá trị là 415.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 8.866.168đ (tám triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi tám đồng).

Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo Huỳnh Thái T2, Nguyễn Thanh Đ, Lê Duy A và Lê Phương A1 đã liên đới bồi thường cho Võ Quốc H3 và Thái Gia B2 số tiền 8.500.000 đồng, cả hai không có yêu cầu gì thêm. Riêng Nguyễn Văn S không yêu cầu bồi thường.

Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ quyết định:

Tuyên bố: các bị cáo Lê Duy A, Nguyễn Thanh Đ phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Duy A 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thanh Đ 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo không kháng cáo, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong các ngày 11 tháng 02 năm 2026 và ngày 13 tháng 02 năm 2026 các bị cáo Lê Duy A, Nguyễn Thanh Đ kháng cáo yêu cầu tuyên bị cáo không phạm tội hoặc được hưởng án treo. Tại phiên tòa các bị cáo rút yêu cầu kháng cáo không phạm tội, xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày quan điểm về vụ án như sau:

Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng theo quy định của pháp luật, đề nghị xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Các bị cáo kháng cáo không cung cấp chứng cứ chứng minh, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên hình phạt tù. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Các bị cáo không bào chữa.

Phát biểu bào chữa cho các bị cáo, người bào chữa nêu quan điểm: không đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên cho rằng hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất côn đồ. Diễn biến sự việc cho thấy, các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm gián đơn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (03 tình tiết), có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật

Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo.

Phát biểu đối đáp: Kiểm sát viên cho rằng không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự có tính chất cân đò đối với 02 bị cáo, mà chỉ nhận định hành vi của các bị cáo để đánh giá tính chất và mức độ gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự.

Các bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên chấp nhận xét đơn kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như quyết định của bản án sơ thẩm. Thống nhất hành vi của mình phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), không kháng cáo về tội danh. Các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: việc xảy ra mâu thuẫn giữa K và C (nếu có) không liên quan gì đến 02 bị cáo Duy A và Đ, nhưng vì bên vực Khoa các bị cáo đã tham gia nhóm để đi đánh nhau với nhóm C bất chấp đúng sai. Hành vi thể hiện của các bị cáo là rất nguy hiểm, bất chấp quy định của pháp luật, nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục các cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Bản án sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thoả thuận bồi thường, khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, áp dụng mức hình phạt 06 tháng tù cho các bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi. Các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, xét trường hợp phạm tội của các bị cáo nếu cho hưởng án sẽ không đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo.

[5]. Với những nhận định như nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, nên không xem xét.

[7]. Án phí hình sự phúc thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu, do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Duy A, Nguyễn Thanh Đ xin hưởng án treo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS - ST ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điều 17, 38; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Duy A 06 (sáu) tháng tù, về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ 09 (sáu) tháng tù, về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Duy A, Nguyễn Thanh Đ mỗi bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 20/4/2026.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thái Sơn